

Số: 69 /TTPTQĐ

Bù Đăng, ngày 10 tháng 9 năm 2019

V/v đề nghị đăng thông báo về việc công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất lên trang thông tin điện tử của UBND huyện.

Kính gửi: Văn phòng HĐND và UBND huyện Bù Đăng.

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt chủ trương và Phương án đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về việc đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc điều chỉnh phương án đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt điều chỉnh giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất (có ký hiệu: C20; E12; E23; F5) thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt chủ trương và phương án đấu giá quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu dân cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc đấu giá quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước,

Theo đó, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện là đơn vị được UBND huyện Bù Đăng giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước và 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Theo quy định tại Điều 56, Luật Đấu giá tài sản 2016: "...người có tài sản đấu giá thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của mình và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá tài sản về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản". Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện đã ban hành Thông báo số 16/TB-TTPTQĐ ngày 10/9/2019 về việc thông báo công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất.

Để đảm bảo các trình tự thủ tục hồ sơ trong đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện kính đề nghị Văn phòng HĐND và UBND huyện đăng Thông báo số 16/TB-TTPTQĐ ngày 10/9/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện lên trang thông tin điện tử của UBND huyện Bù Đăng.

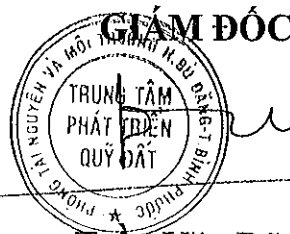
(Gửi kèm theo Thông báo số 16/TB-TTPTQĐ ngày 10/9/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện).

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Văn phòng HĐND và UBND huyện để Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Như kính gửi;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu VT.



**Trần Văn Dũng**

Số: 16/TB-TTPTQĐ

Bù Đăng, ngày 10 tháng 9 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Về việc công khai lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 21/3/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Bù Đăng năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt chủ trương và Phương án đấu giá Đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về việc đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc điều chỉnh phương án đấu giá quyền sử dụng đất các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt điều chỉnh giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất (có ký hiệu: C20; E12; E23; F5) thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc phê duyệt chủ trương và phương án đấu giá quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu dân cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc đấu giá quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;



Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND huyện Bù Đăng về việc duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước,

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất với các nội dung cụ thể như sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:**

- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện là đơn vị được UBND huyện Bù Đăng giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với: Các lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước và 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Địa chỉ: Quốc lộ 14, tổ dân phố Hòa Đồng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

**2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá:**

**a) Tài sản 1:**

- Tài sản là quyền sử dụng đất 48 (bốn mươi tám) lô đất thuộc khu dân cư hai bên đường D1 nối dài (đoạn từ đường Lê Quý Đôn đến đường Lý Thường Kiệt) tổ dân phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

+ Tổng diện tích: 10.970,4m<sup>2</sup>;

+ Tài sản gắn liền với đất: Không có tài sản gắn liền với đất.

+ Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị;

+ Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất (đất thực hiện dự án);

+ Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;

+ Tổng giá khởi điểm: 51.225.752.000 đồng, cụ thể:

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (đồng/m <sup>2</sup> )	Thành tiền (làm tròn) (đồng)
1	C1	423	235,1	3.747.249	880.978.000
2	C3	425	150	4.258.237	638.736.000
3	C4	426	150	4.258.237	638.736.000
4	C37	459	150	4.731.374	709.706.000
5	C38	460	150	4.731.374	709.706.000
6	C39	461	262,8	5.677.649	1.492.086.000
7	C42	405	150	4.731.374	709.706.000
8	C45	402	150	4.731.374	709.706.000
9	C46	401	150	4.731.374	709.706.000
10	C47	400	150	4.731.374	709.706.000

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất số	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (đồng/m <sup>2</sup> )	Thành tiền (làm tròn) (đồng)
11	C48	399	150	4.731.374	709.706.000
12	C49	398	150	4.731.374	709.706.000
13	C50	397	150	4.731.374	709.706.000
14	C51	396	150	4.731.374	709.706.000
1	D47	573	267	5.204.511	1.389.604.000
2	D48	574	250	4.731.374	1.182.844.000
3	D49	575	250	4.731.374	1.182.844.000
4	D50	576	250	4.731.374	1.182.844.000
5	D51	577	250	4.731.374	1.182.844.000
6	D52	578	250	4.731.374	1.182.844.000
7	D53	579	250	4.731.374	1.182.844.000
8	D54	580	250	4.731.374	1.182.844.000
9	D55	581	250	4.731.374	1.182.844.000
10	D56	582	250	4.731.374	1.182.844.000
11	D57	583	250	4.731.374	1.182.844.000
12	D58	584	250	4.731.374	1.182.844.000
13	D59	585	250	4.731.374	1.182.844.000
14	D60	586	250	4.731.374	1.182.844.000
15	D61	587	283,7	4.731.374	1.342.291.000
16	D62	588	273,7	4.542.119	1.243.178.000
1	E11	470	242,1	5.204.511	1.260.012.000
2	E12	471	250	4.731.374	1.182.844.000
3	E13	472	250	4.731.374	1.182.844.000
4	E14	473	250	4.731.374	1.182.844.000
5	E15	474	250	4.731.374	1.182.844.000
6	E16	475	250	4.731.374	1.182.844.000
7	E17	476	250	4.731.374	1.182.844.000
8	E18	477	250	4.731.374	1.182.844.000
9	E19	478	250	4.731.374	1.182.844.000
10	E20	479	250	4.731.374	1.182.844.000
11	E21	480	250	4.731.374	1.182.844.000
12	E22	481	285,3	4.258.237	1.214.875.000
13	E23	482	271,2	4.258.237	1.154.834.000
14	E24	483	264,3	4.258.237	1.125.452.000
15	E25	484	257,3	4.258.237	1.095.644.000
16	E26	485	250,4	4.258.237	1.066.263.000
17	E27	486	243,5	4.258.237	1.036.881.000
18	E30	489	284	4.731.374	1.343.710.000
<b>TỔNG CỘNG: I + II+ III</b>		<b>48 lô</b>	<b>10.970,40</b>		<b>51.225.752.000</b>



b) Tài sản 2:

- Quyền sử dụng đất 51 lô đất thuộc Khu tái định cư thôn 3, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước:

+ Tổng diện tích: 11.507,40m<sup>2</sup>;

+ Hạ tầng kỹ thuật: Đã được đầu tư;

+ Tài sản gắn liền với đất: Không (đất trống);

+ Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn;

+ Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất một lần thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất (đất thực hiện dự án);

+ Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

+ Tổng giá khởi điểm: 16.813.771.000 đồng, cụ thể:

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (đồng/m <sup>2</sup> )	Thành tiền (làm tròn) (đồng)
<b>I. KHU A6</b>					
1	Lô số 2	235	178,00	1.463.464	260.497.000
2	Lô số 3	236	176,70	1.463.464	258.594.000
3	Lô số 4	237	175,50	1.463.464	256.838.000
4	Lô số 5	238	172,90	1.756.157	303.640.000
5	Lô số 6	239	224,70	1.344.009	301.999.000
6	Lô số 7	240	224,70	1.344.009	301.999.000
7	Lô số 8	241	224,60	1.344.009	301.864.000
8	Lô số 9	242	224,50	1.344.009	301.730.000
9	Lô số 10	243	224,50	1.344.009	301.730.000
10	Lô số 11	244	224,50	1.344.009	301.730.000
11	Lô số 12	245	224,40	1.344.009	301.596.000
12	Lô số 13	246	224,40	1.344.009	301.596.000
13	Lô số 14	247	224,30	1.344.009	301.461.000
14	Lô số 15	248	224,30	1.344.009	301.461.000
15	Lô số 16	249	224,20	1.344.009	301.327.000
16	Lô số 17	250	224,20	1.344.009	301.327.000
17	Lô số 18	251	224,20	1.344.009	301.327.000
18	Lô số 19	252	224,10	1.344.009	301.192.000
19	Lô số 28	261	223,70	1.685.752	377.103.000
20	Lô số 29	262	223,80	1.685.752	377.271.000
21	Lô số 30	263	223,70	1.685.752	377.103.000
22	Lô số 31	264	223,70	1.685.752	377.103.000
23	Lô số 32	265	223,70	1.685.752	377.103.000
24	Lô số 33	266	223,80	1.685.752	377.271.000
25	Lô số 34	267	223,70	1.685.752	377.103.000
26	Lô số 35	268	223,70	1.685.752	377.103.000
27	Lô số 36	269	223,80	1.685.752	377.271.000
28	Lô số 37	270	223,70	1.685.752	377.103.000
29	Lô số 38	271	223,70	1.685.752	377.103.000

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đơn giá (đồng/m <sup>2</sup> )	Thành tiền (làm tròn) (đồng)
30	Lô số 39	272	223,80	1.685.752	377.271.000
31	Lô số 40	273	223,70	1.685.752	377.103.000
32	Lô số 41	274	223,70	1.685.752	377.103.000
<b>II. KHU A7</b>					
1	Lô số 1	210	165,50	1.756.157	290.644.000
2	Lô số 2	211	154,30	1.463.464	225.812.000
3	Lô số 3	212	153,10	1.463.464	224.056.000
4	Lô số 4	213	151,80	1.463.464	222.154.000
5	Lô số 5	214	164,50	1.463.464	240.740.000
6	Lô số 6	215	265,60	1.344.009	356.969.000
7	Lô số 7	216	265,90	1.344.009	357.372.000
8	Lô số 8	217	266,10	1.344.009	357.641.000
9	Lô số 9	218	266,30	1.344.009	357.910.000
10	Lô số 10	219	266,60	1.344.009	358.313.000
11	Lô số 11	220	266,80	1.344.009	358.582.000
12	Lô số 12	221	267,10	1.344.009	358.985.000
13	Lô số 13	222	267,40	1.344.009	359.388.000
14	Lô số 14	223	267,60	1.344.009	359.657.000
15	Lô số 15	224	267,90	1.344.009	360.060.000
16	Lô số 16	225	268,10	1.344.009	360.329.000
17	Lô số 17	226	268,40	1.344.009	360.732.000
18	Lô số 18	227	268,60	1.344.009	361.001.000
19	Lô số 19	228	268,90	1.344.009	361.404.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>51 thửa</b>	<b>11.507,40</b>		<b>16.813.771.000</b>

c) Tổng giá khởi điểm của tài sản 1 + tài sản 2: **68.039.523.000 đồng** (Sáu mươi tám tỷ, không trăm ba mươi chín triệu, năm trăm hai mươi ba ngàn đồng).

### 3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Tổ chức đấu giá phải có địa rõ ràng, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá.

- Tổ chức đấu giá tài sản có phương án bán đấu giá khả thi, hiệu quả và đảm bảo đúng theo quy định về bán đấu giá tài sản là tài sản Nhà nước.

- Tổ chức đấu giá tài sản có năng lực, kinh nghiệm và uy tín, cụ thể:

+ Có Quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

+ Có tối thiểu từ 03 đấu giá viên hoạt động thường xuyên tại đơn vị; các đấu giá viên phải có kinh nghiệm điều hành đấu giá tối thiểu từ 03 năm trở lên;

+ Có tối thiểu 07 hợp đồng bán đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất trong 6 tháng đầu năm 2019 và đấu giá thành (thể hiện bằng thanh lý hợp đồng).

- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp: Có văn bản đề xuất thù lao dịch vụ đấu giá phù hợp với các quy định hiện hành.

- Yêu cầu khác: Tổ chức đấu giá tài sản phải có tài khoản ngân hàng mở ở tất cả các ngân hàng được liệt kê sau đây (để khách hàng tham gia đấu giá lựa chọn nộp khoản tiền đặt trước): Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB), Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank), Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank).

#### **4. Các hồ sơ, tài liệu, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Các hồ sơ, tài liệu nộp đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

+ Hồ sơ năng lực (01 bộ đóng quyển): Có đơn đăng ký tham gia thực hiện cuộc bán đấu giá tài sản, có đầy đủ tài liệu chứng minh về năng lực bao gồm: Quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố, có số lượng Đấu giá viên theo tiêu chí lựa chọn, kinh nghiệm của các Đấu giá viên, các hợp đồng đấu giá thành kèm theo thanh lý hợp đồng... (bản photocopy có công chứng).

+ Phương án tổ chức cuộc đấu giá;

+ Mức thù lao dịch vụ đấu giá trong trường hợp đấu giá thành (toàn bộ các lô đất hoặc một số lô đất); chi phí đấu giá trong trường hợp đấu giá không thành.

+ Dự thảo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; dự thảo quy chế cuộc đấu giá.

- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

+ Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày thông báo đến 16h00' ngày 12/9/2019.

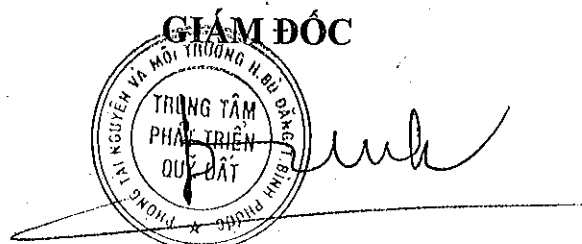
+ Địa điểm, hình thức tiếp nhận hồ sơ: Tổ chức đấu giá tài sản nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phát triển quỹ đất trực huyện Bù Đăng.

**Lưu ý:** Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân. Hồ sơ đã nộp để đăng ký tham gia tổ chức đấu giá không được hoàn trả lại.

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng thông báo đến các tổ chức đấu giá tài sản biết để đăng ký tham gia./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP. HĐND và UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Cổng thông tin điện tử của UBND huyện;
- Lưu VT.



**Trần Văn Dũng**